

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Ph**

Bản án số: 50/2022/HS-ST

Ngày: 18-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Huy Khoa

2/ Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Lương Hùng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 195/2021/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

*** Bị cáo:** Châu Hồng Ph, sinh năm 1992; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT: 78 đường 100, Bình Thới, phường 14, Quận 11, THnh phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vãn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Châu Văn Cần, sinh năm 1952, con bà: Võ Thị Thanh M, sinh năm 1961; Gia đình có 04 anh em, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1995; vợ: Nguuyễn Thị Linh, sinh năm 1994, con: có 01 con; tiền sự: không; tiền án:

- Ngày 18/9/2013 TAND huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 9 tháng tù giam theo bản án số 88/2013/HSST ngày 18/09/2013 về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đến ngày 20/10/2014 chấp Hnh xong hình phạt tù, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào tháng 1/2014.

- Ngày 18/5/2015 TAND huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù theo bản án số 34/2015/HSST ngày 18/05/2015 về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 18/05/2015 chấp Hnh xong hình phạt tù, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào tháng 1/2016.

- Ngày 28/03/2018 TAND TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 36 tháng tù theo bản án số 32/2018/HSST ngày 28/03/2018 về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 30/04/2020 chấp Hnh xong hình phạt tù, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 300.000 án phí dân sự sơ thẩm vào ngày 30/9/2018.

- Ngày 07/04/2021 Châu Hồng Ph bị Cơ quan CSĐT Công an TP. Đà Lạt khởi tố, tạm giam về tội trộm cắp tài sản.

- Ngày 31/05/2021 Châu Hồng Ph bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ khởi tố về tội trộm cắp tài sản, hiện bị cáo hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam A2 – Bộ Công an. Có mặt

** Bị hại:*

- Chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr, sinh năm 2003

Trú tại: 62/6 Quốc lộ 20, tổ 22, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Vắng mặt

- Chị Nguyễn Bảo Yến Nh, sinh năm 2003

Trú tại: 46 Hồ Tùng Mậu, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Chị Lê Thị Như M, sinh năm 2003

Trú tại: 04 Ngô Gia Tự, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Chị Lê Thị Linh U, sinh năm 2003

Trú tại: 20/6 Nguyễn Đình Chiểu, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Vắng mặt

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 2003

Trú tại: thôn K' Nai, xã Ph H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 2003

Trú tại: 03 tổ 17, thôn Phú Thạnh, xã Hiệp Thạnh, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Chị Hoàng Đình Minh Th, sinh năm 2003

Trú tại: 185 xóm 2, thôn Tân Lập, xã T H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Vắng mặt

- Chị Nguyễn Phương Thảo U, sinh năm 2003

Trú tại: 6/9 thôn An Ninh, xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Chị Phạm Nguyễn Thy Anh, sinh năm 2003

Trú tại: 18 thôn Phú Hòa, xã Ph H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Chị Lèng Trần Thùy Tr, sinh năm 2003

Trú tại: 25 Đình Công Tráng, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Vắng mặt

- Anh Đoàn Đức Đ, sinh năm 2003

Trú tại: 27 Lê Thị Hồng Gấm, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Vắng mặt

- Chị Nguyễn H Kiều A, sinh năm 2003

Trú tại: 29 thôn Tà Nhên, xã T N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Chị Nguyễn Hồng Vy, sinh năm 2003

Trú tại: 148 Đào Duy Từ, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Anh Hoàng Thanh L, sinh năm 2003

Trú tại: Thôn Kim Phát, xã Bình Thạnh, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Chị H Thị D, sinh năm 2003

Trú tại: 85/10 Thống Nhất, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Chị Trần Kiều Xuân Tr, sinh năm 2003

Trú tại: 230 xóm 2, thôn Tân Phú, xã T H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 2003

Trú tại: thôn Hiệp Thuận, xã N Gi, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

** Người làm chứng:*

- Ông Hà Quốc H, sinh năm 1994

Trú tại: 175 Quốc lộ 20, xã Ph H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 15/03/2021, Châu Hồng Ph bắt xe từ TP. Hồ Chí Minh tới Đ (trước đây Ph có hộ khẩu tại T H, Đ), Ph nảy sinh ý Đ trộm cắp tài sản tại trường THPT Đ, biết trước ngày 15/03/2021 có cHo cò đầu tuần, Ph mặc Tr phục học sinh đã chuẩn bị sẵn đi vào từ cổng trường ở đường Lê Hồng Phong rồi chờ sẵn tới khi học sinh cHo cò thì Ph lên vào 02 phòng học tại lầu 1, đây nH nằm đối diện cổng phụ, Ph lục lọi cặp học sinh và lấy được 05 điện thoại gồm 01 điện thoại Samsung A21s, 01 điện thoại Iphone 6 plus, 01 điện thoại Iphone 6S, 01 điện thoại Samsung J6, 01 điện thoại Vivo Y53 cùng số tiền 4.638.000 đồng (bốn triệu sáu trăm ba mươi tám ngàn đồng). Sau đó Ph trèo tường ra hướng đường Chu Văn An rồi bỏ đi. Sau khi trộm xong số tiền và tài sản trên Ph bắt xe về TP. Hồ Chí Minh và bán ở Nhều tiệm điện thoại (không nhớ cụ thể địa chỉ) với số tiền như sau: 01 điện thoại hiệu Vivo bán giá 1.000.000 đồng, 01 điện thoại Samsung A21s bán giá 1.500.000 đồng, 01 điện thoại Samsung J6 bán giá 800.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 6 Plus bán giá 1.500.000 đồng, 01 điện thoại Iphone 6s bán giá 800.000 đồng. Tổng số tiền Ph bán 05 điện thoại chiếm đoạt là 5.600.000 đồng (năm triệu sáu trăm ngàn đồng).

Cơ quan CSĐT tiền Hnh trưng cầu Đ giá tài sản đối với các điện thoại gồm: 01 điện thoại Samsung A21s, 01 điện thoại Iphone 6 plus, 01 điện thoại Iphone 6S, 01 điện thoại Samsung J6, 01 điện thoại Vivo Y53. Kết luận Đ giá tài sản của hội đồng Đ giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ xác Đ giá trị tài sản các điện thoại như sau: điện thoại Samsung A21s giá trị 2.500.000 đồng, điện thoại Iphone 6 plus giá trị 2.800.000 đồng, điện thoại Iphone 6S giá trị

1.500.000 đồng, điện thoại Samsung J6 giá trị 1.500.000 đồng, điện thoại Vivo Y53 giá trị 2.800.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Châu Hồng Ph chiếm đoạt là 15.738.000 đồng (mười lăm triệu bảy trăm ba mươi tám ngàn đồng). toàn bộ số tiền trộm cắp Ph đã sử dụng để tiêu xài cá nhân cho đến hết.

Về Trách Nhiệm dân sự: Số tiền Châu Hồng Ph chiếm đoạt là 4.638.000 đồng (bốn triệu sáu trăm ba mươi tám ngàn đồng) và 05 điện thoại, Châu Hồng Ph chưa khắc phục, bồi thường dân sự. Các bị hại yêu cầu bồi thường cụ thể như sau:

1. Nguyễn Thị Quỳnh Tr, sinh năm 2003, HKTT: Tổ 22, TT L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng 01(một) điện thoại Samsung J6, Hội đồng Đ giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ xác Đ giá trị 1.500.000 đồng và số tiền 100.000 đồng.

2. Nguyễn Bảo Yến Nh, sinh năm 2003, HKTT: 46 Hồ Tùng Mậu, TT L N, huyện Đ 01 (một) điện thoại Vivo Y53, Hội đồng Đ giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ xác Đ giá trị 2.800.000 đồng và số tiền 180.000 đồng.

3. Lê Thị Như M, sinh năm 2003, HKTT: 04 Ngô Gia Tự, TT L N, huyện Đ 01 (một) điện thoại Samsung A21s. Hội đồng Đ giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ xác Đ giá trị 2.500.000 đồng.

4. Lê Thị Linh U, sinh năm 2003, HKTT: 20/06 Nguyễn Đình Chiểu, TT L N, Đ số tiền 100.000 đồng.

5. Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 2003, HKTT: Hiệp Thuận, N Gi, huyện Đ 01 (một) điện thoại Iphone 6 plus, Hội đồng Đ giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ xác Đ giá trị 2.800.000 đồng và số tiền 300.000 đồng.

6. Nguyễn Thị Th, sinh năm 2003, HKTT: thôn K' Nai, xã Ph H, huyện Đ 01 (một) điện thoại Iphone 6s, Hội đồng Đ giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ xác Đ giá trị 1.500.000 đồng.

7. Nguyễn Hữu H, sinh năm 2003, HKTT: thôn Phú Thạnh, xã Hiệp Thạnh, huyện Đ số tiền 20.000 đồng.

8. Hoàng Đình Minh Th, sinh năm 2003, HKTT: thôn Tân Lập, xã T H, huyện Đ số tiền 400.000 đồng.

9. Nguyễn Phương Thảo U, sinh năm 2003, HKTT: thôn An Ninh, xã L H, huyện Đ số tiền 62.000 đồng.

10. Phạm Nguyễn Thy A, sinh năm 2003, HKTT: thôn Phú Hòa, xã Ph H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng số tiền 116.000 đồng.

11. Lềng Trần Thùy Tr, sinh năm 2003, HKTT: 23 Đình Công Tráng, TT L N, huyện Đ số tiền 200.000 đồng.

12. Đoàn Đức Đ, sinh năm 2003, HKTT: 27 Lê Thị Hồng Gấm, TT L N, huyện Đ số tiền 1.000.000 đồng.

13. Nguyễn H Kiều A, sinh năm 2003, HKTT: thôn Tà Nhên, xã T N, huyện Đ số tiền 700.000 đồng.

14. Nguyễn Hồng V, sinh năm 2003, HKTT; 148 Đào Duy Từ, TT L N, huyện Đ, Lâm Đồng số tiền 50.000 đồng.

15. Trần Kiều Xuân Tr, sinh năm 2003, HKTT: thôn Tân Phú, xã T H, huyện Đ số tiền 400.000 đồng.

16. Hoàng Thanh L, sinh năm 2003, HKTT: 56 Nguyễn Thị Minh Khai, TT L N, huyện Đ số tiền 1.000.000 đồng.

17. H Thị D Ng, sinh năm 2003, HKTT: 40/10 Thống Nhất, TT L N, huyện Đ trình báo mất số tiền 10.000 đồng.

Đối với 01 (một) điện thoại Samsung J7, Hội đồng Đ giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ xác Đ giá trị 500.000 đồng của Lê Thị Linh Uyên, sinh năm 2003, HKTT: 20/06 Nguyễn Đình Chiểu, thị trấn L N, huyện Đ, quá trình làm việc bị cáo Châu Hồng Ph không thừa nhận thực hiện Hnh vi trộm điện thoại trên, Cơ quan CSĐT tách ra, tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 179/CT - VKS ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo Châu Hồng Ph về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy Đ tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Châu Hồng Ph về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Châu Hồng Ph từ 04 năm tù đến 05 năm tù.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy Đ của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến Hnh tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến Hnh tố tụng, những người tiến Hnh tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Châu Hồng Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Vào sáng ngày 15/03/2021 bị cáo Châu Hồng Ph đã lén lút đột nhập vào 2 phòng học tại lầu 1 trường THPT Đ trộm cắp tổng số tiền là 4.638.000 đồng (bốn triệu sáu trăm ba mươi tám ngàn đồng) và 05 điện thoại gồm 01 điện thoại Samsung A21s, 01 điện thoại Iphone 6 plus, 01 điện thoại Iphone 6S, 01 điện thoại Samsung J6, 01 điện thoại Vivo Y53 của các em học sinh. Tổng giá trị tài sản bị cáo Ph chiếm đoạt là 15.738.000 đồng (mười lăm triệu bảy trăm ba mươi tám ngàn đồng).

Xét thấy lời khai của bị cáo Châu Hồng Ph tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Hnh vi của bị cáo Châu Hồng Ph đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, do bị cáo Ph đang có tiền án và đang chấp hành án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm*”

nguy hiểm” nên đây là tình tiết định tội đối với bị cáo theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện Hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Châu Hồng Ph là người đang có tiền án, chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” đây là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên không xem xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” đối với bị cáo là phù hợp.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách Nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố các bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường như sau:

- Chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr yêu cầu bồi thường số tiền 1.600.000đ.
- Chị Nguyễn Bảo Yến Nh yêu cầu bồi thường số tiền 2.980.000đ.
- Chị Lê Thị Như M yêu cầu bồi thường số tiền 2.500.000đ.
- Chị Lê Thị Linh Uyên yêu cầu bồi thường số tiền 100.000đ.
- Chị Nguyễn Thị Hồng H yêu cầu bồi thường số tiền 3.100.000đ.
- Chị Nguyễn Thị Th yêu cầu bồi thường số tiền 1.500.000đ.
- Anh Nguyễn Hữu H yêu cầu bồi thường số tiền 20.000đ.
- Chị Hoàng Đình Minh Th yêu cầu bồi thường số tiền 400.000đ.
- Chị Nguyễn Phương Thảo U yêu cầu bồi thường số tiền 62.000đ.
- Chị Phạm Nguyễn Thy A yêu cầu bồi thường số tiền số tiền 116.000đ.
- Chị Lèng Trần Thùy Tr yêu cầu bồi thường số tiền số tiền 200.000đ.
- Anh Đoàn Đức Đ yêu cầu bồi thường số tiền 1.000.000đ.
- Chị Nguyễn H Kiều A yêu cầu bồi thường số tiền 700.000đ.
- Chị Nguyễn Hồng V yêu cầu bồi thường số tiền 50.000đ.
- Chị Trần Kiều Xuân Tr yêu cầu bồi thường số tiền 400.000đ.
- Anh Hoàng Thanh L yêu cầu bồi thường số tiền 1.000.000đ.
- Chị H Thị D Ng yêu cầu bồi thường số tiền 10.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của những người bị hại do đó Hội đồng xét xử cần ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo.

Đối với 01 (một) điện thoại Samsung J7, Hội đồng Đ giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ xác Đ giá trị 500.000 đồng của Lê Thị Linh Uyên, sinh năm 2003, HKTT: 20/06 Nguyễn Đình Chiêu, thị trấn L N, huyện Đ, quá trình làm việc bị cáo Châu Hồng Ph không thừa nhận thực hiện Hnh vi trộm điện thoại trên, Cơ quan CSĐT tách ra, tiếp tục xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

[6] Từ những phân tích nhận Đ trên, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT Đ:

1. Tuyên bố bị cáo Châu Hồng Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Châu Hồng Ph 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt với Bản án số 15/2021/HS-PT ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2021. Buộc bị cáo Châu Hồng Ph phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/4/2021.

2. Về trách Nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 584, 585, 587, 589 của Bộ luật dân sự 2015, Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy Đ về bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm.

Buộc bị cáo Châu Hồng Ph phải có nghĩa vụ bồi thường cho: chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr số tiền 1.600.000 đồng; chị Nguyễn Bảo Yên Nh số tiền 2.980.000 đồng; chị Lê Thị Như M số tiền 2.500.000 đồng; chị Lê Thị Linh U số tiền 100.000 đồng; chị Nguyễn Thị Hồng H số tiền 3.100.000 đồng; chị Nguyễn Thị Th số tiền 1.500.000 đồng; anh Nguyễn Hữu H số tiền 20.000 đồng; Chị Hoàng Đình Minh Th số tiền 400.000 đồng; chị Nguyễn Phương Thảo U số tiền 62.000 đồng; chị Phạm Nguyễn Thy A số tiền 116.000 đồng; chị Lèng Trần Thùy Tr số tiền 200.000 đồng; anh Đoàn Đức Đ số tiền 1.000.000 đồng; chị Nguyễn H Kiều A số tiền 700.000 đồng; chị Nguyễn Hồng Vy số tiền 50.000 đồng; chị Trần Kiều Xuân Tr số tiền 400.000 đồng; anh Hoàng Thanh L số tiền 1.000.000 đồng và chị H Thị D Ng số tiền 10.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Châu Hồng Ph phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 786.900đ (bảy trăm tám mươi sáu ngàn chín trăm đồng).

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS,AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long